

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2965 /SYT-VP
V/v triển khai Báo cáo kết quả Chỉ số
cải cách hành chính của sở, ban,
ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện,
thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành
phố Hồ Chí Minh năm 2024.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

BỆNH VIỆN TRUYỀN MÀU HUYẾT HỌC

ĐẾN Số: 797/TMHH
Ngày: 26/3/2025

Chuyển: Căn cứ Báo cáo số 325/BC-SNV ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Sở Nội vụ
Số và ký hiệu HS: về kết quả Chỉ số cải cách hành chính của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân
quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm
2024,

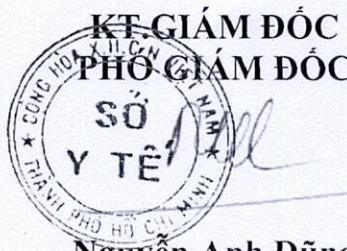
Sở Y tế chuyển toàn văn nội dung Báo cáo số 325/BC-SNV để các đơn vị
biết và triển khai thực hiện./.

TS.BS.CKII. PHÙ CHÍ DŨNG
Giám Đốc Bệnh Viện

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CMNV SYT (để thực hiện);
- Lưu: VT.
(KTLTM).

Đính kèm Báo cáo số 325/BC-SNV



Nguyễn Anh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 325 /BC-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của sở, ban, ngành,
Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024**

PHẦN MỘT

**TỔNG QUAN VỀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA SỞ, BAN, NGÀNH, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN,
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NĂM 2024**

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VIỆC ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH
HÀNH CHÍNH**

1.1. Xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) để theo dõi, đánh giá một cách toàn diện, thực chất, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả thực hiện công tác CCHC hằng năm của các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc, Ủy ban nhân dân (UBND) quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố.

1.2. Hằng năm, tiến hành thực hiện các quy trình đánh giá và công bố Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

1.3. Thông qua kết quả Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, đánh giá các mặt đạt được, chưa đạt được và đưa ra các khuyến nghị các nội dung các cơ quan, đơn vị cần cải thiện, khắc phục.

II. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHỈ SỐ CCHC

Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức được quy định tại Quyết định số 4751/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt Đề án xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Quyết định số 4751/QĐ-UBND).

Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức áp dụng cho 03 khối (khối sở, ban, ngành, khối các cơ quan ngành dọc và khối UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức) với 09 Phụ lục kèm theo, cụ thể:

1. Chỉ số CCHC sở, ban, ngành (Phụ lục II, IIA, IIB, IIC, IID, IIE ban hành kèm Quyết định số 4751/QĐ-UBND, trong đó: Phụ lục II: áp dụng cho sở, ban; Phụ lục IIA: áp dụng cho Văn phòng UBND Thành phố; Phụ lục IIB: áp dụng cho Thanh tra Thành phố; Phụ lục IIC: áp dụng cho Ban Dân tộc; Phụ lục IID: áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập; Phụ lục IIE: áp dụng cho Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố)

1.1. Nhóm I: đánh giá kết quả thực hiện CCHC

1.1.1. Tổng thể lĩnh vực, tiêu chí và tiêu chí thành phần

+ Sở, ban: 07 lĩnh vực, 38 tiêu chí và 64 tiêu chí thành phần.

+ Văn phòng UBND Thành phố: 07 lĩnh vực, 38 tiêu chí và 63 tiêu chí thành phần.

+ Thanh tra Thành phố: 08 lĩnh vực, 41 tiêu chí và 63 tiêu chí thành phần.

+ Ban Dân tộc: 08 lĩnh vực, 40 tiêu chí và 54 tiêu chí thành phần.

+ Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 07 lĩnh vực, 38 tiêu chí và 58 tiêu chí thành phần.

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập: 06 lĩnh vực, 33 tiêu chí và 35 tiêu chí thành phần.

1.1.2. Số lượng tiêu chí và tiêu chí thành phần theo từng lĩnh vực

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC:

+ Sở, ban: 06 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần.

+ Văn phòng UBND Thành phố: 07 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần.

+ Thanh tra Thành phố: 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.

+ Ban Dân tộc: 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.

+ Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 06 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần.

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập: 06 tiêu chí và 12 tiêu chí thành phần.

- Cải cách thể chế:

+ Sở, ban: 04 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần.

+ Văn phòng UBND Thành phố: 04 tiêu chí và 04 tiêu chí thành phần.

+ Thanh tra Thành phố: 04 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần.

+ Ban Dân tộc: 04 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần.

+ Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 04 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần.

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập: 03 tiêu chí và 00 tiêu chí thành phần.

- Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

- + Sở, ban: 05 tiêu chí và 19 tiêu chí thành phần.
- + Văn phòng UBND Thành phố: 04 tiêu chí và 15 tiêu chí thành phần.
- + Thanh tra Thành phố: 05 tiêu chí và 19 tiêu chí thành phần.
- + Ban Dân tộc: 05 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần.
- + Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 05 tiêu chí và 19 tiêu chí thành phần.
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:
- + Sở, ban: 06 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần.
- + Văn phòng UBND Thành phố: 06 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần.
- + Thanh tra Thành phố: 05 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần.
- + Ban Dân tộc: 05 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần.
- + Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 05 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần.
- + Các đơn vị sự nghiệp công lập: 05 tiêu chí và 04 tiêu chí thành phần.
- Cải cách chế độ công vụ:
- + Sở, ban: 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.
- + Văn phòng UBND Thành phố: 07 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.
- + Thanh tra Thành phố: 07 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- + Ban Dân tộc: 07 tiêu chí và 07 tiêu chí thành phần.
- + Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 07 tiêu chí và 07 tiêu chí thành phần.
- + Các đơn vị sự nghiệp công lập: 07 tiêu chí và 07 tiêu chí thành phần.
- Cải cách tài chính công:
- + Sở, ban: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- + Văn phòng UBND Thành phố: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- + Thanh tra Thành phố: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- + Ban Dân tộc: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- + Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- + Các đơn vị sự nghiệp công lập: 06 tiêu chí và 03 tiêu chí thành phần.
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:
- + Sở, ban: 05 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- + Văn phòng UBND Thành phố: 04 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- + Thanh tra Thành phố: 05 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.

- + Ban Dân tộc: 05 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- + Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố: 05 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- + Các đơn vị sự nghiệp công lập: 06 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.
- Các nhiệm vụ liên quan tác động của công tác CCHC (áp dụng đối với 02 đơn vị đặc thù):
- + Thanh tra Thành phố: 03 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần.
- + Ban Dân tộc: 02 tiêu chí và 00 tiêu chí thành phần.

1.2. Nhóm II: điểm thưởng, điểm trừ trong công tác CCHC

1.3. Nhóm III: tác động của công tác CCHC

Đánh giá của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và lãnh đạo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; đối tượng khác phù hợp với đặc thù của đơn vị (thông qua điều tra xã hội học (XHH)); đánh giá của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội là 20 điểm/100 điểm. Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập là 30 điểm/100 điểm.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC sở, ban, ngành được nêu chi tiết tại Phụ lục II, Phụ lục IIA, Phụ lục IIB, Phụ lục IIC, Phụ lục IID, Phụ lục IIE.

2. Chỉ số CCHC UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức (Phụ lục III ban hành kèm Quyết định số 4751/QĐ-UBND)

2.1. Nhóm I: đánh giá kết quả thực hiện CCHC

2.1.1. Tổng thể lĩnh vực, tiêu chí và tiêu chí thành phần

Được xác định trên 07 lĩnh vực, 38 tiêu chí và 74 tiêu chí thành phần.

2.1.2. Số lượng tiêu chí và tiêu chí thành phần theo từng lĩnh vực

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 06 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần.
- Cải cách thể chế: 04 tiêu chí và 04 tiêu chí thành phần;
- Cải cách TTHC: 05 tiêu chí và 18 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: 05 tiêu chí và 08 tiêu chí thành phần;
- Cải cách chế độ công vụ: 08 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần;
- Cải cách tài chính công: 05 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần;
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: 05 tiêu chí và 09 tiêu chí thành phần.

2.2. Nhóm II: điểm thưởng, điểm trừ trong công tác CCHC.

2.3. Nhóm III: tác động của công tác CCHC.

Đánh giá của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và lãnh đạo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; đối tượng khác phù hợp với đặc thù của đơn vị (thông qua điều tra XHH); đánh giá của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội là 20 điểm/100 điểm.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức được nêu chi tiết tại Phụ lục III.

3. Chỉ số CCHC các cơ quan ngành dọc (Phụ lục IV, Phụ lục IVA ban hành kèm Quyết định số 4751/QĐ-UBND)

3.1. Nhóm I: đánh giá kết quả thực hiện CCHC

3.1.1. Tổng thể lĩnh vực, tiêu chí và tiêu chí thành phần

- Tại Phụ lục IV, Cục Thuế Thành phố, Kho bạc Nhà nước Thành phố, Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Cục Hải quan Thành phố đánh giá kết quả thực hiện CCHC được xác định trên 07 lĩnh vực, 31 tiêu chí và 49 tiêu chí thành phần.

- + Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.
- + Cải cách thể chế: 03 tiêu chí và 00 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách TTHC: 05 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: 04 tiêu chí và 06 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách chế độ công vụ: 04 tiêu chí và 07 tiêu chí thành phần;
- + Cải cách tài chính công: 03 tiêu chí và 02 tiêu chí thành phần;
- + Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: 06 tiêu chí và 04 tiêu chí thành phần.

- Tại Phụ lục IVA, Công an Thành phố, Sở Ngoại vụ Thành phố đánh giá kết quả thực hiện CCHC được xác định 07 lĩnh vực, 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.

- + Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 06 tiêu chí và 11 tiêu chí thành phần.
- + Cải cách thể chế, Cải cách TTHC, Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Cải cách chế độ công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Lấy 60%/tổng số điểm cơ quan chủ quản ngành dọc chấm cho tiêu chí này của đơn vị; 40% điểm còn lại do Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố điều tra XHH.

- Tác động của công tác CCHC (nội dung điều tra XHH).

Đánh giá của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và lãnh đạo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Trưởng các phòng

chuyên môn trực thuộc sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; đối tượng khác phù hợp với đặc thù của đơn vị.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC các cơ quan ngành dọc được nêu chi tiết tại Phụ lục IV, Phụ lục IVA.

3.2. Nhóm II: điểm thưởng, điểm trừ trong công tác CCHC

3.3. Nhóm III. Tác động của công tác CCHC

Thông qua đánh giá của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và lãnh đạo của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức; đối tượng khác phù hợp với đặc thù của đơn vị (thông qua điều tra XHH); đánh giá của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng (*Phụ lục IA ban hành kèm Quyết định số 4751/QĐ-UBND*)

1.1. Khối sở, ban, ngành

Có 26 sở, ban, ngành thuộc đối tượng xác định Chỉ số CCHC năm 2024. Trong đó, Văn phòng UBND Thành phố, Thanh tra Thành phố, Ban Dân tộc, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố và 03 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố, Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Hạ tầng đô thị Thành phố, Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp Thành phố) được xếp là các cơ quan, đơn vị đặc thù được đánh giá theo Phụ lục riêng.

1.2. Khối cơ quan ngành dọc

Có 07 cơ quan ngành dọc (Cục Thuế Thành phố, Kho bạc Nhà nước Thành phố, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Công an Thành phố, Cục Hải quan Thành phố, Sở Ngoại vụ Thành phố) thuộc đối tượng xác định Chỉ số CCHC năm 2024.

1.3. Khối UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức

22 UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức là đối tượng xác định Chỉ số CCHC năm 2024.

2. Thang điểm

Thang điểm đánh giá là 100 điểm và được xác định cụ thể với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần tại các Phụ lục, trong đó:

2.1. Đối với các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức

- Kết quả tự đánh giá CCHC: 80/100 điểm (bao gồm 05 điểm thưởng, điểm trừ). Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thang điểm tự đánh giá là 70 điểm (bao gồm 05 điểm thưởng, điểm trừ).

- Đánh giá thông qua hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố: 10/100 điểm

- Đánh giá thông qua điều tra XHH: 10/100 điểm. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập là 20/100 điểm.

Thang điểm đánh giá được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần của sở, ban, ngành tại Phụ lục II, IIA, IIB, IIC, IID, IIDĐ và của UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tại Phụ lục III.

2.2. Đối với các cơ quan ngành dọc

- Đối với Cục Thuế Thành phố, Kho bạc Nhà nước Thành phố, Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Cục Hải quan Thành phố

+ Kết quả tự đánh giá CCHC: 61/100 điểm (bao gồm 05 điểm thưởng, điểm trừ).

+ Đánh giá thông qua hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố: 10/100 điểm.

+ Đánh giá thông qua điều tra XHH: 29/100 điểm.

- Đối với Công an Thành phố, Sở Ngoại vụ

+ Kết quả tự đánh giá CCHC: 60,4/100 điểm (bao gồm 05 điểm thưởng, điểm trừ).

+ Đánh giá thông qua hoạt động giám sát: 10/100 điểm.

+ Đánh giá thông qua điều tra XHH: 29,6/100 điểm.

3. Phương pháp đánh giá

3.1. Bước 1: Tự đánh giá của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức

Thủ trưởng sở, ban, ngành kể cả cơ quan ngành dọc, Chủ tịch UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tự theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Chỉ số CCHC.

Đến ngày 05 tháng 12 năm 2024, các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tự đánh giá trên Hệ thống quản lý cải cách hành chính Thành phố kèm tài liệu kiểm chứng với thời điểm chốt số liệu đến ngày 30 tháng 11 năm 2024.

3.2. Bước 2: Thẩm định của các sở, ngành là thành viên của Tổ Thư ký Hội đồng đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức (gọi tắt là Tổ Thư ký¹)

¹ Quyết định số 5367/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc kiện toàn Hội đồng và Tổ Thư ký Hội đồng đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với sở, ngành có liên quan là thành viên của Tổ Thư ký thẩm định kết quả thực hiện công tác CCHC theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định của Đề án đã ban hành.

Từ ngày 06 tháng 12 đến ngày 11 tháng 12 năm 2024, các sở, ngành là thành viên của Tổ Thư ký căn cứ kết quả tự đánh giá của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tiến hành chấm điểm thẩm định.

2.3. Bước 3: Hợp Tổ Thư ký

Trên cơ sở tự đánh giá của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, từ ngày 13 tháng 12 đến ngày 24 tháng 12 năm 2024, Tổ Thư ký đã tiến hành thẩm định và họp 05 lần² về chấm điểm Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024, trong đó cập nhật số liệu được chốt đến ngày 15 tháng 12 năm 2024.

Thông qua 05 lần rà soát, thẩm định, Tổ thư ký thống nhất đã hoàn tất quá trình rà soát, thẩm định và thực hiện báo cáo kết quả cho Hội đồng đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức (gọi tắt là Hội đồng).

2.4. Bước 4: Đánh giá thông qua hoạt động giám sát công tác CCHC của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành viên và đánh giá thông qua điều tra XHH của Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố chủ trì cùng các tổ chức chính trị - xã hội thành viên đánh giá và cung cấp kết quả cho Sở Nội vụ.

- Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố thực hiện điều tra XHH Chỉ số CCHC và cung cấp kết quả cho Sở Nội vụ. Bộ câu hỏi điều tra XHH được xây dựng với số lượng, nội dung câu hỏi căn cứ trên cơ sở các tiêu chí của bộ Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

2.5. Bước 5: Hợp Hội đồng xem xét kết quả thẩm định của Tổ Thư ký

Sở Nội vụ tổng hợp kết quả đánh giá của Tổ Thư ký, đánh giá của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và đánh giá thông qua điều tra XHH báo cáo đăng ký lịch họp Hội đồng.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, Hội đồng đã tổ chức họp xem xét kết quả thẩm định của Tổ Thư ký đối với kết quả Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Sau khi nghe Sở Nội vụ, cơ quan thường trực Tổ Thư ký báo cáo kết quả thẩm định của Tổ Thư ký, Hội đồng đã thảo luận, trao đổi từng thành viên cho ý kiến và thống nhất thông qua kết quả Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024.

² Lần 1: ngày 13 tháng 12 năm 2024; Lần 2: ngày 17 tháng 12 năm 2024; Lần 3: ngày 19 tháng 12 năm 2024; Lần 4: ngày 20 tháng 12 năm 2024; Lần 5: ngày 24 tháng 12 năm 2024

V. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC SỞ, BAN, NGÀNH, UBND QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC NĂM 2024

1. Công tác tự đánh giá, chấm điểm và thẩm định

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4751/QĐ-UBND và Kế hoạch số 6711/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của UBND Thành phố triển khai đánh giá xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024 (Kế hoạch số 6711/KH-UBND). Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 9210/KH-SNV ngày 14 tháng 11 năm 2024 và đã tổ chức Hội nghị triển khai đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024 vào ngày 20 tháng 11 năm 2024; Công văn số 9629/SNV-CCHC ngày 27 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn thực hiện đánh giá xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; Công văn số 7003/SNV-CCHC ngày 04 tháng 12 năm 2024 về nhiệm vụ Tổ Thư ký và tiến độ thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024.

- Căn cứ hướng dẫn của Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tiến hành rà soát, tổng hợp tài liệu kiểm chứng, số liệu thống kê và đối chiếu với các yêu cầu để thực hiện đánh giá, tự chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần và gửi dữ liệu kết quả tự đánh giá về Sở Nội vụ qua phần mềm Hệ thống Quản lý công tác CCHC Thành phố đúng thời gian quy định.

- Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ đã phân công các sở, ngành là thành viên Tổ Thư ký thẩm định kết quả Chỉ số CCHC năm 2024 đối với những lĩnh vực, tiêu chí thuộc trách nhiệm chủ trì tổ chức triển khai của từng sở, ngành. Cụ thể:

+ Sở Nội vụ thẩm định lĩnh vực công tác chỉ đạo điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ.

+ Sở Tư pháp thẩm định lĩnh vực cải cách thể chế;

+ Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định lĩnh vực cải cách tài chính công;

+ Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố thẩm định lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số;

+ Văn phòng UBND Thành phố thẩm định lĩnh vực cải cách TTHC;

+ Thành viên Tổ Thư ký: đề xuất và gửi đánh giá phần điểm thưởng hoặc điểm trừ đối với tiêu chí thành phần có liên quan.

- Tổ Thư ký đã tiến hành rà soát, thẩm định kết quả tự đánh giá của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức một cách kỹ lưỡng, khách quan, công tâm; đồng thời tổ chức họp, thảo luận công khai, khách quan và thống nhất cách đánh giá đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa được

rõ hoặc thiếu thông tin đánh giá, thiếu tài liệu kiểm chứng. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Nội vụ đã có Công văn số 10390/SNV-CCHC ngày 20 tháng 12 năm 2024 về dự thảo kết quả thẩm định Chỉ số CCHC năm 2024 đề nghị các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức: rà soát kết quả thẩm định trên cơ sở tài liệu kiểm chứng đã đính trên Hệ thống Quản lý công tác CCHC Thành phố; căn cứ vào dự thảo kết quả, khi nhận thấy có sai sót trong việc thẩm định, đề nghị có văn bản gửi đến các cơ quan chấm điểm để xem xét, điều chỉnh. Trên cơ sở ý kiến của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, các sở, ngành có thành viên Tổ Thư ký đã rà soát, thẩm định kết quả Chỉ số CCHC năm 2024, tổng hợp báo cáo Hội đồng.

- Ngày 30 tháng 12 năm 2024, Hội đồng đã tổ chức họp thống nhất thông qua kết quả Chỉ số CCHC năm 2024.

2. Tổ chức đánh giá thông qua hoạt động giám sát công tác CCHC của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và tổ chức chính trị - xã hội thành viên

Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố đã chủ trì tổ chức với các thành viên, cùng Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, thành phố Thủ Đức tiến hành tổng kết, đánh giá hoạt động giám sát công tác CCHC năm 2024, báo cáo kết quả gửi về Sở Nội vụ.

3. Tổ chức điều tra XHH

3.1. Hình thức và thời gian thực hiện khảo sát

Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố triển khai khảo sát trực tuyến bằng công cụ Google Forms³. Thời gian khảo sát bắt đầu lúc 17h30 ngày 28 tháng 11 năm 2024⁴ đến 12h00 ngày 07 tháng 12 năm 2024 (thời điểm kết thúc thực hiện form khảo sát).

Đường dẫn đến form khảo sát cùng mã QR được gửi đến các email cá nhân của đối tượng khảo sát. Số phản hồi thu về là 1.030 phản hồi, số phản hồi hợp lệ đưa vào xử lý là 985, đạt tỷ lệ 95,6%. Đây là một tỷ lệ cao, qua đó thể hiện phần nào sự quan tâm của các cơ quan, đơn vị, địa phương với công tác CCHC.

3.2. Đối tượng khảo sát

Khảo sát sử dụng 03 form (bảng hỏi, phiếu) cho 03 đối tượng khác nhau, tương ứng với 03 loại phiếu được thiết kế, gồm:

- **Phiếu 01:** Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố đánh giá cho công tác CCHC tại các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;

- **Phiếu 2A** được sử dụng cho việc tự đánh giá công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, gồm các đối tượng:

+ Lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tự đánh giá công tác CCHC của cơ quan, đơn vị.

³ Bắt đầu từ năm 2022, thực hiện chủ trương nghiên cứu đổi mới phương pháp, cách thức trong công tác điều tra XHH phục vụ xác định Chỉ số CCHC, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố thực hiện khảo sát trực tuyến thay cho khảo sát bằng phiếu giấy.

⁴ Công văn số 1300/VNCPT-NCTH ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

+ Trưởng các phòng, ban chuyên môn trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức, tự đánh giá công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

- **Phiếu 2B:** Lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức đánh giá công tác CCHC của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức khác;

Phiếu 01 và Phiếu 2B được thiết kế chủ yếu cho mục đích đánh giá chéo giữa các đơn vị. Phiếu 2A thiết kế cho việc tự đánh giá. Do đặc điểm của khảo sát trực tuyến, các câu hỏi tại các phiếu 01 và 2B được tối giản nhất có thể để phù hợp với đối tượng khảo sát. Các đánh giá theo những cảm nhận chung sẽ phù hợp hơn đối với khảo sát trực tuyến vì yêu cầu đánh giá chi tiết theo các nội dung chuyên sâu của CCHC cần lượng thông tin nhiều và một hệ thống mẫu phiếu phức tạp.

Sơ với năm 2023, căn cứ vào Quyết định số 4751/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024, chỉ tiến hành khảo sát đối tượng cấp trưởng tại các phòng, ban chuyên môn trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Số lượng phản hồi thu về như sau (sau khi đã lọc các phản hồi bị trùng, thực hiện nhầm, không đúng đối tượng...):

- Số phản hồi đánh giá của Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố: 82 phản hồi.
- Số phản hồi đánh giá của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: 190 phản hồi.
- Số phản hồi tự đánh giá: 713 phản hồi.
- Tổng số phản hồi thu về: 985 phản hồi.

Có 29/30 cơ quan sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành phố và 22/22 UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tham gia khảo sát.

3.3. Đánh giá chéo

Các câu hỏi được thiết kế theo thang điểm 5, với mức 1 là mức thấp/kém nhất và mức 5 là mức cao/tốt nhất.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và lãnh đạo các sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức thực hiện đánh giá cho các cơ quan, đơn vị. 01 đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố sẽ đánh giá cho 30 cơ quan sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và 22 UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức. Tương tự là các lãnh đạo từng sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Một cơ quan, đơn vị sẽ có 82 đánh giá từ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và 190 đánh giá từ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị khác. Tổng cộng số lượng phản hồi đánh giá chéo là 272 đánh giá.

Các điểm đánh giá sẽ được tính trung bình và quy đổi về thang điểm 10 theo công thức $n_{\text{(thang 10)}} = [(n_{\text{(thang 5)}} - 1)/4] * 9 + 1$

3.4. Tự đánh giá

Phiếu 2A được thiết kế cho lãnh đạo và trưởng các phòng, ban chuyên môn trực thuộc các cơ quan, đơn vị tự đánh giá về công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình. Đối tượng khảo sát sẽ đánh giá theo 23 yêu cầu đánh giá chung về các nội dung của CCHC.

Các đánh giá được thiết kế theo thang đo 05 mức với mức 1 là mức thấp/kém nhất và mức 5 là mức cao/tốt nhất. Kết quả tự đánh giá được tính trung bình của 23 câu đánh giá và quy đổi ra thang điểm 10 như công thức ở trên.

Khác với đánh giá chéo, số lượng phản hồi tự đánh giá khác nhau ở các cơ quan, đơn vị, do đi theo số lượng lãnh đạo và trưởng các phòng, ban chuyên môn.

3.5. Tổng hợp kết quả đánh giá

Kết quả đánh giá được tính chung cho các phản hồi đánh giá chéo và tự đánh giá, sử dụng trọng số là tỷ trọng các loại phản hồi sử dụng cho việc đánh giá. Theo đó, trọng số cho các phản hồi đánh giá chéo cao hơn rất nhiều so với các phản hồi tự đánh giá.

Điểm tổng hợp kết quả khảo sát phục vụ đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố năm 2024 được tính bằng trung bình có trọng số của điểm đánh giá chéo và điểm tự đánh giá. Tính trung bình, trọng số cho điểm đánh giá chéo là 0,95, trọng số cho điểm tự đánh giá là 0,05, không khác biệt nhiều nếu so sánh giữa các khối cơ quan, đơn vị.

3.4. Xây dựng báo cáo Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức

Trên cơ sở báo cáo kết quả tự chấm điểm, Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức tại Hệ thống phần mềm quản lý công tác CCHC, ý kiến thẩm định của Tổ thư ký và sự thống nhất của Hội đồng đánh giá xác định CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức. Sở Nội vụ tổng hợp, xác định các chỉ số, xây dựng báo cáo tổng hợp Chỉ số CCHC của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức năm 2024. Báo cáo đã tập trung phân tích kết quả Chỉ số tổng hợp và các chỉ số thành phần theo từng lĩnh vực, tiêu chí của Chỉ số CCHC đối với sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức.